

Bản án số: 97/2022/HS-PT
Ngày: 20/12/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Hùng;

Các Thẩm phán: Ông Võ Nguyên Tùng và ông Trần Minh Quang;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Linh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Đông – Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 20 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 83/2022/TLPT-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo Lê Văn P và đồng phạm, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2022/HS-ST ngày 23/8/2022 của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Phú Yên.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Lê Văn P, sinh năm 1994 tại tỉnh Phú Yên; Nơi cư trú: thôn N, xã Hoà Bình 1, huyện H, tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: nông; Trình độ học vấn: 08/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn Đ, sinh năm 1970 (chết) và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1971; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Hồ Ngọc C, sinh năm 2001 tại tỉnh Phú Yên; Nơi cư trú: thôn X, xã T, huyện H, tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: nông; Trình độ học vấn: 08/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Xông C, sinh năm 1975 và bà Huỳnh Thị Hồng T, sinh năm 1975; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Văn T, sinh năm 1994 tại tỉnh Phú Yên; Nơi cư trú: thôn L, xã T, thị xã H, tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: nông; Trình độ học vấn: 09/12; Giới tính: nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông Nguyễn Văn

L, sinh năm 1967 và bà Phạm Thị M, sinh năm 1969; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, vụ án còn có bị cáo Nguyễn Long K nhưng không có kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 12/01/2022, Lê Văn P, Nguyễn Long K, Nguyễn Văn T, Hồ Ngọc C ngồi nhậu vỉa hè đối diện quán Karaoke Thuý D ở Khu phố A, thị xã H thấy Nguyễn Tấn Lc, Trần Anh T, Nguyễn Văn L, Nguyễn Văn T, Đặng Ngọc Q đến quán Thuý D, T quen biết K nên đến nói chuyện, L đi cùng với T hỏi K “sao lúc nãy cản đường nhìn mặt nghênh nghênh”, K và L cãi vã đòi đánh nhau, mọi người can ngăn. K, T và P về nhà P nhậu còn C đi uống cà phê. Trong lúc nhậu, P rủ K và T lại quán Thuý D đánh Lc; K và T đồng ý. P lấy một tuýp sắt dài 80cm giấu trong người và gọi taxi do Huỳnh Vũ L điều khiển chở đến quán.

Khoảng 00 giờ 15 phút, ngày 13/01/2022, khi đến Quốc lộ 1A thuộc khu phố A, phường V, thị xã H thấy L chở Lc và T nên P điện thoại cho C bảo C chặn xe Lc lại để đánh. C điều khiển xe mô tô chặn xe LC. Lúc này P, K và T đến. P dùng tuýp sắt đánh nhiều cái vào cánh tay trái, vai trái và đầu của Lc; Lc cùng L, T bỏ chạy. P và C đuổi theo, C dùng chân đạp vào người làm Lc ngã xuống mương nước, P xông vào dùng tuýp sắt đánh nhiều cái vào người của Lc gây thương tích. Thấy L và T cầm cây chạy đến, P đưa cho C một bật lửa có hình dạng súng ngắn để đe dọa L và T rồi cùng cả nhóm bỏ chạy, L được đưa đến bệnh viện đa khoa tỉnh Bình Định cấp cứu và điều trị.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 16/TgT ngày 17/01/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: tỷ lệ thương tích toàn bộ của Nguyễn Tấn Lc là 27%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích bổ sung số 91/TgT ngày 22/3/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Phú Yên kết luận: tổng tỷ lệ thương tích + di chứng của Nguyễn Tấn Lc là 29%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2022/HS-ST ngày 23/8/2022 của Tòa án nhân dân thị xã H, tỉnh Phú Yên đã tuyên các bị cáo Lê Văn P, Hồ Ngọc C, Nguyễn Văn T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”; Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều

134; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo; Áp dụng thêm điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo T; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo P, C, T; Xử phạt: Bị cáo Lê Văn P - 05 năm tù; bị cáo Hồ Ngọc C - 04 năm tù; Nguyễn Văn T - 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù của các bị cáo tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên phạt Nguyễn Long K 01 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm 06 tháng; phân trách nhiệm dân sự; xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/8/2022, bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 05/9/2022, bị cáo Lê Văn P và Hồ Ngọc C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, các bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã tuyên.

Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 1 Điều 357 BLTTHS; chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo – Sửa bản án sơ thẩm; Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; bị cáo T áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật Hình sự; Phạt: bị cáo Lê Văn P từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù; bị cáo Hồ Ngọc C từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù; Bị cáo Nguyễn Văn T 01 năm 03 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm đều phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 13/01/2022, tại Khu phố A, phường V, thị xã H, tỉnh Phú Yên, Lê Văn P đã rủ Hồ Ngọc C, Nguyễn Văn T đi tìm đánh Nguyễn Tấn Lc và các bị cáo đều đồng ý. Hồ Ngọc C điều khiển xe mô tô chặn xe Lực; Lê Văn P dùng tuýp sắt là “*hung khí nguy hiểm*” đánh nhiều cái vào người L; Hồ Ngọc C dùng tay, chân đánh, đạp nhiều cái vào người Lc. Hậu quả làm Nguyễn Tấn Lc bị thương tích

tỷ lệ 29% nên cấp sơ thẩm đã truy tố, xét xử các bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo Điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của bị hại trái pháp luật, gây mất trật tự trị an ở địa phương nên cần xử phạt nghiêm, áp dụng hình phạt tù cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Tại cấp sơ thẩm, bị cáo Lê Văn P, Hồ Ngọc C đều thừa nhận thương tích của Nguyễn Tấn Lực là do các bị cáo gây ra nhưng cấp sơ thẩm không áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS đối với bị cáo Lê Văn P và Hồ Ngọc C là thiếu sót. Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo Lê Văn P, Hồ Ngọc C, Nguyễn Văn T tiếp tục bồi thường cho bị hại mỗi bị cáo 10.000.000 đồng, bị cáo T cung cấp tài liệu chứng minh đã có thời gian phục vụ trong quân ngũ. Đây là các tình tiết mới phát sinh tại cấp phúc thẩm. Tuy nhiên, xét thấy mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã áp dụng là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo nên không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo mà giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với các bị cáo về phần hình phạt mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[3] Các bị cáo kháng cáo không được chấp nhận phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo hoặc kháng nghị nên cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo – Giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt;

Tuyên bố: Các bị cáo Lê Văn P, Hồ Ngọc C, Nguyễn Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với tất cả các bị cáo; Áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo T;

Xử phạt:

- Bị cáo Lê Văn P – 05 (Năm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Bị cáo Hồ Ngọc C - 04 (Bốn) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Bị cáo Nguyễn Văn T - 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Bị cáo Lê Văn P, Hồ Ngọc C, Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao Đà Nẵng (1);
- VKSND cấp cao ĐN (1);
- TAND thị xã Đông Hoà (2);
- VKSND tỉnh Phú Yên (2);
- VKSND thị xã Đông Hoà (1);
- Công an thị xã Đông Hoà (1);
- Sở tư pháp (1);
- Người tham gia tố tụng (1);
- Lưu án văn (1); lưu hồ sơ (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Việt Hùng